

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *404* /STC-QLNS

Bắc Kạn, ngày 08 tháng 01 năm 2019

V/v đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh & Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7022/UBND-THVX ngày 12/12/2018 về việc thực hiện cấp thẻ BHYT cho đối tượng chính sách xã hội năm 2019,

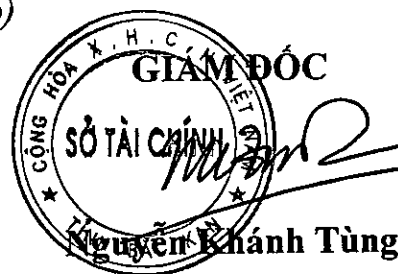
Sở Tài chính dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ gửi các đơn vị và địa phương tham gia ý kiến theo quy định. Ý kiến tham gia gửi về Sở Tài chính chậm nhất đến ngày 25 tháng 01 năm 2019 để Sở Tài chính tổng hợp, gửi Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết vào kỳ họp thứ mười một, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX (tháng 4/2019).

(Có dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo)

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLNS.





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

/TTr-UBND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2017 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 40/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây viết tắt là Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg);

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là Nghị định số 146/2018/NĐ-CP),

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là Nghị định số 105/2014/NĐ-CP) và Nghị quyết số 40/NQ-CP, tỉnh Bắc Kạn đã ban hành và thực hiện hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng chính sách theo 02 Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT



quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND).

- Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác từ năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND).

Mức hỗ trợ đóng BHYT tăng thêm từ ngân sách địa phương quy định tại 02 Nghị quyết nói trên hiện nay đang thực hiện ổn định và rất phù hợp với tình hình thực tế cũng như khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Tuy nhiên, ngày 17/10/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 146/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 105/2014/NĐ-CP (trong đó, mức hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách nhà nước được quy định bằng mức hỗ trợ cũ tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP), theo đó, Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP có hiệu lực; như vậy, tỉnh sẽ không có cơ sở hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để đóng BHYT cho các đối tượng chính sách với mức cao hơn mức quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

Mặt khác, tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP quy định: *“Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”*.

Như vậy, việc tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND là hoàn toàn cần thiết và đúng với quy định hiện hành, là cơ sở để tỉnh hỗ trợ từ ngân sách địa phương để đóng BHYT cho các đối tượng còn khó khăn, đảm bảo được tính ổn định của chính sách an sinh xã hội trên toàn tỉnh.

Riêng đối với Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND, thời điểm hiện tại vẫn còn hiệu lực thi hành, tuy nhiên, tỉnh nên bãi bỏ và tích hợp nội dung vào Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND, lý do: Thứ nhất, Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND quy định chính sách cho người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác trong giai đoạn 2018-2020, nay đối tượng này đã được Trung ương quy định rõ tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP để thực hiện lâu dài, do đó, nếu không tích hợp vào Nghị quyết mới thì qua

giai đoạn 2018-2020, tỉnh cũng sẽ phải ban hành lại quy định cho riêng đối tượng này; thứ hai, cùng là một chính sách quy định mức hỗ trợ tăng thêm từ ngân sách địa phương để đóng BHYT cho các đối tượng khó khăn mà lại áp dụng theo 02 Nghị quyết thì sẽ gây ra sự trùng lặp khi thực hiện, do đó, nên quy định chung tại một Văn bản để các đơn vị, địa phương và người dân dễ hiểu, dễ thực hiện.

Xuất phát từ cơ sở pháp lý và thực tiễn trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ là cần thiết và đảm bảo đúng với quy định của pháp luật hiện hành.

B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Mục đích

Nghị quyết ban hành nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý cho việc sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ cho các đối tượng chính sách áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; góp phần giữ ổn định tỷ lệ bao phủ BHYT của tỉnh, đồng thời đảm bảo chính sách an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả.

II. Quan điểm chỉ đạo

Nghị quyết ban hành phải đảm bảo phù hợp với quy định của Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014; Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP; các quy định hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương.

C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính đã nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan để xây dựng dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết, gửi UBND tỉnh để trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Trên cơ sở đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và đã cho phép xây dựng Nghị quyết. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính tiếp tục nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan và điều kiện thực tế của địa phương để xây dựng Tờ trình dự thảo Nghị quyết, gửi các đơn vị, địa phương, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến. Sau khi tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn thiện dự thảo, Sở Tài chính gửi Sở Tư pháp thẩm tra. Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Sở Tư pháp, Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn



thiện dự thảo, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

D. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Bố cục

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết được bố cục thành 03 điều.

II. Nội dung cơ bản

Điều 1. Mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ

1. Hỗ trợ 10% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang sinh sống tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững và các huyện được áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP).

2. Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn nghèo áp dụng cho từng giai đoạn).

3. Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên.

4. Hỗ trợ 7% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Ngân sách địa phương (cấp tỉnh).

2. 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế (nếu có).

3. Các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác từ năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

(Có báo cáo thuyết minh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT- KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lý Thái Hải





BÁO CÁO THUYẾT MINH

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày 7 /2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Làm rõ việc bãi bỏ Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND và tích hợp nội dung vào Nghị quyết mới:

Năm 2016, căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP, tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND, trong đó quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP cho 3 nhóm đối tượng: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người thuộc hộ gia đình sản xuất nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình. Không quy định đối với người thuộc hộ gia đình nghèo, do tại thời điểm đó, toàn bộ nhóm đối tượng người thuộc hộ nghèo được ngân sách nhà nước đóng 100% mức đóng BHYT.

Ngày 10/5/2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 40/NQ-CP, chia mức hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách nhà nước đối với nhóm người thuộc hộ nghèo áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 như sau: Các đối tượng thuộc hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ nghèo đa chiều thiếu hụt về BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT, các đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT) chỉ được hỗ trợ 70% mức đóng BHYT, tùy theo điều kiện thực tế, tỉnh có thể quyết định sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ mức cao hơn. Trên cơ sở đó, tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ tăng thêm từ ngân sách địa phương cho nhóm người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT) là 30% mức đóng BHYT và nội dung hỗ trợ này áp dụng cho giai đoạn 2018-2020.

Đến nay, Trung ương đã ban hành Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, trong đó, nội dung quy định mức hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách nhà nước đã tích hợp quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 40/NQ-CP, cụ thể tại Điều 4 nêu rõ, nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng gồm: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo; Học sinh, sinh viên; Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình; Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều (không bao gồm người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế). Quy định này có tính áp dụng lâu dài, chứ không có tính giai đoạn như Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND (chỉ áp dụng trong giai đoạn 2018-2020).

Căn cứ nội dung trên, nên bãi bỏ Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND và quy định chính sách cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều chung trong một Văn bản với các nhóm đối tượng khác để áp dụng lâu dài trên địa bàn tỉnh, đồng thời, cùng là một chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT cho các đối tượng khó



khẩn nên quy định chung tại một Văn bản để thuận lợi cho các đơn vị, địa phương và người dân trong quá trình triển khai, tránh tình trạng trùng lặp khi thực hiện.

2. Cơ sở xây dựng mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 40/NQ-CP, tỉnh Bắc Kạn đã ban hành và thực hiện hỗ trợ tăng thêm mức đóng BHYT từ ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác cho các đối tượng chính sách theo 02 Nghị quyết: Số 02/2016/NQ-HĐND và số 40/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ 10% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.
- Hỗ trợ 20% mức đóng BHYT cho học sinh, sinh viên.
- Hỗ trợ 7% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình sản xuất nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình.
- Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT).

Với mức hỗ trợ tăng thêm nêu trên, trong 3 năm 2016, 2017, 2018, ngân sách tỉnh đã bố trí kinh phí để thực hiện chính sách với số tiền là:

Đơn vị: Triệu đồng

Đối tượng	Tổng cộng	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Tổng cộng	3.205,805	1.715,838	256,967	1.223
Người thuộc hộ gia đình cận nghèo	350,219	147,337	164,882	38
Học sinh, sinh viên	2.792,976	1.568,493	86,483	1.138
Người thuộc hộ gia đình sản xuất nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình	40,61	0,008	15,602	25
Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT)	22			22

Theo số liệu được tổng hợp tại bảng số liệu trên, thì trong 3 năm 2016, 2017, 2018, tỉnh đã bố trí tổng số tiền là 3.205,805 triệu đồng từ ngân sách địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng chính sách mua thẻ BHYT, mức bố trí này

hoàn toàn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Đồng thời, mức hỗ trợ tăng thêm Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND đã được thực hiện ổn định trên địa bàn tỉnh qua nhiều năm, góp phần nâng tỷ lệ người tham gia BHYT và đảm bảo chính sách an sinh xã hội của tỉnh được thực hiện có hiệu quả.

Tuy nhiên, ngày 17/10/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 146/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 105/2014/NĐ-CP, theo đó, Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND hết hiệu lực thi hành, dẫn đến, tỉnh sẽ không có cơ sở hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để đóng BHYT cho các đối tượng chính sách với mức cao hơn mức quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

Mặt khác, tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”. Như vậy, việc tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND là hoàn toàn cần thiết và đúng với quy định hiện hành.

So sánh giữa quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 40/NQ-CP với quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, ta có:

Đối tượng	Mức hỗ trợ tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 40/NQ-CP	Mức hỗ trợ tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP
Người thuộc hộ gia đình cận nghèo (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo mới thoát nghèo chưa đủ 5 năm và người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang sinh sống tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP)	Tối thiểu 70% mức đóng BHYT	Tối thiểu 70% mức đóng BHYT
Học sinh, sinh viên	Tối thiểu 30% mức đóng BHYT	Tối thiểu 30% mức đóng BHYT
Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Tối thiểu 30% mức đóng BHYT	Tối thiểu 30% mức đóng BHYT

<p>Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ)</p>	<p>Tối thiểu 70% mức đóng BHYT</p>	<p>Tối thiểu 70% mức đóng BHYT</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------	------------------------------------

Theo bảng chi tiết nêu trên, mức hỗ trợ đóng BHYT tối thiểu cho các đối tượng từ ngân sách nhà nước được quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP bằng với mức hỗ trợ cũ tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 40/NQ-CP.

Theo đó, để phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và đảm bảo tính ổn định của chính sách, đề xuất mức hỗ trợ tăng thêm để đóng BHYT cho các đối tượng bằng với mức cũ đã quy định tại Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ 10% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang sinh sống tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững và các huyện được áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP).

2. Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn nghèo áp dụng cho từng giai đoạn).

3. Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên.

4. Hỗ trợ 7% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

/2019/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại
Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều
theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ thường kỳ
tháng 4 năm 2017;
Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng
Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai
đoạn 2016 – 2020;
Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BCTT-BKTNS ngày tháng năm
2019 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của
Đại biểu HĐND tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ

1. Hỗ trợ 10% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận
nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng
Chính phủ (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo
đang sinh sống tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày
27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền
vững và các huyện được áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số
30a/2008/NQ-CP).

2. Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình
nghèo đa chiều (không bao gồm trường hợp: Người thuộc hộ gia đình nghèo
theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo



hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn nghèo áp dụng cho từng giai đoạn).

3. Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên.

4. Hỗ trợ 7% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Ngân sách địa phương (cấp tỉnh).

2. 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế (nếu có).

3. Các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ tăng thêm ngoài mức hỗ trợ đóng BHYT quy định tại Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ cho đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác từ năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, tại kỳ họp thứ mười một thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ & các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (thành) ủy, HĐND, UBND, UBNDTTQ các

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Du

huyện, thành phố;

- LĐVP;

- Phòng công tác ĐBQH, HĐND, TT-DN;

- Trung tâm Công báo tỉnh;

- Lưu: VT.



